

Bản án số: 06/2022/HNGĐ-ST

Ngày 29/4/2022

V/v “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TỪ SƠN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Xuân Phương.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nghi Quang Tuấn.

2. Bà Nguyễn Thị Quý Anh.

*Thư ký phiên toà:* Bà Hoàng Thị Anh Thơ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

*Đại diện VKSND thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29/4/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 67/2022/TLST - HNGĐ, ngày 16/03/2022 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/04/2022 giữa các đương sự;

1. Nguyên đơn: Anh Lê Quang H, sinh năm 1983, (có mặt);

ĐKHKT: Khu phố Đ, phường PK, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

2. Bị đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1987, (xin xét xử vắng mặt);

ĐKHKT: Khu phố Đ, phường PK, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 25/02/2022 và trong quá trình xét xử nguyên đơn là anh Lê Quang H trình bày thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau.

Anh Lê Quang H và chị Nguyễn Thị L kết hôn ngày 22/4/2008, trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu sau đó cùng nhau đi đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phù Khê. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh H, chị L về chung sống với nhau luôn tại gia đình nhà chồng. Trong quá trình chung sống, vợ chồng anh H, chị L chung sống hạnh phúc từ khi kết hôn đến khoảng đầu năm năm 2010 thì vợ chồng anh H, chị L phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn vợ chồng anh H, chị L là không hiểu nhau trong cuộc sống gia đình, vợ chồng hay cãi nhau dẫn đến cuộc sống vợ chồng không có hạnh phúc. Tháng 9 năm 2021 anh H có gửi đơn xin ly hôn ra Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn (Nay là thành phố Từ Sơn) sau đó anh H nghĩ đến các con và gia đình, anh H có làm đơn xin rút đơn vợ chồng đoàn tụ, nhưng cuộc sống vợ chồng không hiểu nhau, luôn luôn căng thẳng. Từ khi anh H rút đơn vợ chồng vẫn

sống ly thân từ tháng 11 năm 2019 cho đến nay. Hiện nay vợ chồng anh H, chị L không còn tình cảm, anh H đề nghị được ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

Về con chung: Vợ chồng anh H có 02 con chung tên cháu là Lê Hồng Ph (Nam), sinh ngày 01/02/2009 và cháu Lê Đức L (Nam), sinh năm 15/4.2011. Ly hôn anh H đề nghị được nuôi cả hai cháu. Nếu không được anh H xin nuôi cháu Lê Đức L. Chi phí cấp dưỡng nuôi con chung anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn chị Nguyễn Thị L đã được Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh cùng chính quyền địa phương tổng đạt các văn bản tố tụng của Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh đầy đủ, đúng quy định của pháp luật. Nhưng chị Nguyễn Thị L vẫn vắng mặt tại phiên tòa ngày hôm nay. Nhưng lời khai của chị L có trong hồ sơ vụ án chị trình bày như sau: Chị công nhận phần trình bày của anh H về quan hệ vợ chồng và điều kiện kết hôn là đúng. Theo chị L mâu thuẫn vợ chồng là có thật nguyên nhân mâu thuẫn của vợ chồng là không hợp nhau, ngoài ra anh H có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác. Chị L thừa nhận vợ chồng đã sống ly thân khoảng tháng 09/2019 cho đến nay. Chị L cũng thừa nhận hiện nay tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc. Nhưng chị L không đồng ý ly hôn (Chị L không trình bày lý do tại sao không đồng ý ly hôn).

Về con chung: Vợ chồng chị L có 02 con chung tên cháu là Lê Hồng Ph (Nam), sinh ngày 01/02/2009 và cháu Lê Đức L (Nam), sinh năm 15/4.2011. Do chị L không đồng ý ly hôn, về con chung chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết. Nếu trường hợp phải ly hôn chị L đề nghị giải quyết theo nguyện vọng của các cháu. Chi phí cấp dưỡng nuôi con chung chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

Tại phiên tòa: Anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Nguyễn Thị L.

Về con chung: Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết để anh được nuôi cả hai cháu. Nếu không được anh xin nuôi cháu Lê Đức Lưu chị L nuôi cháu Phong.

Về tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện VKSND thành phố Từ Sơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của các đương sự là đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về đường lối giải quyết vụ án: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX căn cứ Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình và Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 232, 235, 262, 266, 271, 273 BLTTDS năm 2015 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lê Quang H vì mâu thuẫn vợ chồng đã đến mức trầm trọng.

Về con chung: Giao cho anh Lê Quang H nuôi dưỡng cháu Lê Đức Lưu (Nam), sinh năm 15/4.2011. Giao cho chị Nguyễn Thị L nuôi dưỡng cháu Lê Hồng Phong (Nam), sinh ngày 01/02/2009. Chi phí cấp dưỡng nuôi con chung không đặt ra do các đương sự không yêu cầu.

Tài sản chung, công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết.

Về án phí, anh H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[ 1 ] Tại Đơn xin ly hôn thể hiện bị đơn hiện ở khu phố Đ, phường PK, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh, vì vậy Tòa án nhân dân thành phố Từ Sơn thụ lý và giải quyết vụ án hôn nhân gia đình trên là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Lê Quang H và chị Nguyễn Thị L đăng ký kết hôn ngày 22/4/2008 tại UBND xã Phù Khê (Nay là phường Phù Khê). Trước khi kết hôn anh H và chị L có được tự do, tìm hiểu và tự nguyện đến với nhau. Xét thấy, đây là hôn nhân hợp pháp vì tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về điều kiện kết hôn.

[ 2 ] Xét yêu cầu xin ly hôn của anh Lê Quang H, Hội đồng xét xử nhận thấy: Mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H và chị L là có thật và nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm trong quá trình chung sống, vợ chồng thiếu tin tưởng lẫn nhau. Từ những mâu thuẫn nhỏ trong cuộc sống hàng ngày nhưng không được các bên giải quyết triệt để dẫn đến quan hệ vợ chồng ngày càng căng thẳng, hiện vợ chồng sống ly thân và không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Trong quá trình giải quyết vụ án Toà án đã tiến hành hoà giải để vợ chồng về đoàn tụ nhưng không thành, anh H vẫn giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với chị L vì vợ chồng không còn tình cảm. Chị L thừa nhận mâu thuẫn của vợ chồng, hiện vợ chồng đã sống ly thân và chị cũng xác nhận hiện vợ chồng không còn tình cảm nhưng chị không đồng ý ly hôn với anh H nhưng cũng không đưa ra được lý do tại sao không đồng ý ly hôn.

[ 3 ] Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng giữa anh H và chị L đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được căn cứ theo điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lê Quang H với chị Nguyễn Thị L.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên cháu là Lê Hồng Ph (Nam), sinh ngày 01/02/2009 và cháu Lê Đức L (Nam), sinh năm 15/4.2011. Ly hôn, cả anh H và chị L đều có nguyện vọng nuôi dưỡng con chung. Xét việc giao con chung cho ai cần phải đảm bảo việc học tập, sinh hoạt, phát triển về thể chất và tinh thần của con và cũng cần xem xét theo nguyện vọng của các con. Do vậy, Giao cho anh Lê Quang H nuôi dưỡng cháu Lê Đức L (Nam), sinh năm 15/4.2011. Giao cho chị Nguyễn Thị L nuôi dưỡng cháu Lê Hồng Phong (Nam), sinh ngày 01/02/2009 là phù hợp quy định pháp luật. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra do các đương sự không yêu cầu.

Về tài sản chung, công nợ, công sức: Anh H, chị L không yêu cầu Toà án giải quyết do vậy, không đặt ra xem xét.

[ 4 ] Về án phí: Anh Lê Quang H phải chịu án phí Hôn nhân gia đình theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào các Điều 147, 239, 243, 248, 260, 264, 267 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Lê Quang H.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Quang H được ly hôn chị Nguyễn Thị L.

2. Về con chung: Giao cho anh Lê Quang H nuôi dưỡng cháu Lê Đức Lưu (Nam), sinh năm 15/4.2011. Giao cho chị Nguyễn Thị L nuôi dưỡng cháu Lê Hồng Phong (Nam), sinh ngày 01/02/2009. Vấn đề cấp dưỡng nuôi con không đặt ra do các đương sự không yêu cầu.

3. Về tài sản chung, công nợ, công sức: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Anh Lê Quang H phải chịu 300.000đ án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Xác nhận anh Lê Quang H đã nộp 300.000đ tạm ứng án phí tại biên lai số AA/2021/0003488 ngày 14/03/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kết quả bản án hoặc niêm yết./.

### **Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND tỉnh Bắc Ninh.
- VKSND thành phố Từ Sơn.
- Người tham gia tố tụng khác.
- THA thành phố Từ Sơn.
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Xuân Phương**